

BỘ CÔNG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **6786/QĐ-BCA-V03**

Hà Nội, ngày **24** tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực chính sách
thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG AN

Căn cứ Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Cục Pháp chế và cải cách hành chính, tư pháp tại Công văn số 2437/V03-P7 ngày 16 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

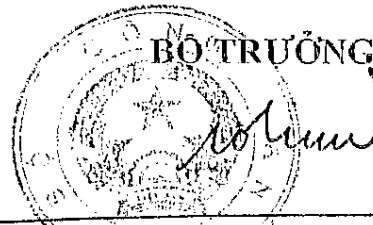
Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực chính sách thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công an (có danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an; Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các đồng chí Thứ trưởng Bộ Công an;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Công an (để công bố);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, V03.



Đại tướng Tô Lâm

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC
CHÍNH SÁCH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BỘ CÔNG AN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 6986/QĐ-BCA-V03
ngày 24/ 8 /2021 của Bộ trưởng Bộ Công an)*

| Stt | Số hồ sơ TTHC | Tên thủ tục hành chính | Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính | Cơ quan thực hiện | Ghi chú |
|----------|--|---|--|---|--|
| A | Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp trung ương | | | | |
| 1 | 1.001152 | Cấp giấy chứng nhận đối tượng được hưởng chế độ miễn học phí cho con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân | Nghị định số 05/2016/NĐ-CP 11/01/2016 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với thân nhân hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân | Các đơn vị trực thuộc cơ quan Bộ | Chính phủ giao Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì tổ chức thực hiện theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ -CP ngày 02/10/2015 |
| B | Thủ tục hành chính thực hiện tại cấp tỉnh | | | | |
| 1 | 1.001044 | Cấp giấy chứng nhận đối tượng được hưởng chế độ miễn học phí cho con đẻ, con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng Công an nhân dân | Nghị định số 05/2016/NĐ-CP 11/01/2016 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với thân nhân hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân | Công an cấp tỉnh | Chính phủ giao Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì tổ chức thực hiện theo quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ -CP ngày 02/10/2015 |

| | | | | | |
|---|----------|---|--|------------------|--|
| 2 | 1.004158 | Xét công nhận người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc | Thông tư số 05/2013/TT-BLĐT BXH | | |
| 3 | 1.004207 | Xét công nhận người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù đày | ngày 15/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân | Công an cấp tỉnh | Ngành Lao động – Thương binh và Xã hội tiếp nhận và giải quyết hồ sơ |

lwt